

Số: /BC-SCT

Trà Vinh, ngày tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại tháng 4 và chương trình công tác tháng 5/2020

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-SCT ngày 17/01/2020 của Sở Công Thương về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 12/12/2019 của Tỉnh ủy, Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của UBND tỉnh và Quyết định số 108/QĐ-BCT ngày 10/01/2020 của Bộ Công Thương. Trong tháng Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. Thực hiện các chỉ tiêu:

- Về sản xuất công nghiệp:

+ Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tháng 4 giảm 0,37% so tháng trước và tăng 11,48% so cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng tăng 23,98% so cùng kỳ.

+ Giá trị sản xuất công nghiệp: Ước tháng 4 là 3.447,21 tỷ đồng, giảm 0,06% so tháng trước và tăng 2,55% so cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đạt 12.679,07 tỷ đồng, tăng 14,41% so cùng kỳ, đạt 27,93% so kế hoạch.

- Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng: (1) Sản lượng điện sản xuất ước đạt 1.654 triệu Kwh, lũy kế đạt 8.526,93 triệu Kwh, tăng 72,25% so cùng kỳ, đạt 47,37% so với kế hoạch; (2) Nước sinh hoạt ước đạt 2,98 triệu m³, lũy kế đạt 9,75 triệu m³, tăng 15,8% so cùng kỳ, đạt 38,23% so với kế hoạch; (3) Thủy sản đông lạnh ước đạt 750 tấn, lũy kế đạt 2.898 tấn, tăng 8,42% so cùng kỳ, đạt 27,6% so với kế hoạch; (4) Bộ truyền dẫn điện dùng trong ô tô ước đạt 586,77 nghìn bộ, lũy kế đạt 2.798,34 nghìn bộ, tăng 6,28% so cùng kỳ, đạt 31,8% so với kế hoạch; (5) Sản lượng điện thương phẩm ước đạt 85,68 triệu Kwh, lũy kế đạt 334,77 triệu Kwh, tăng 4,6% so cùng kỳ, đạt 29,5% so với kế hoạch; (6) Thảm xơ dừa ước đạt 43,26 nghìn m², lũy kế đạt 188,83 nghìn m², tăng 3,25% so cùng kỳ, đạt 7,55% so với kế hoạch; (7) Gạo xay xát ước đạt 18,17 nghìn tấn, lũy kế đạt 76,38 nghìn tấn, tăng 2,15% so cùng kỳ, đạt 13,89% so với kế hoạch. Tuy nhiên một số sản phẩm giảm so cùng kỳ: (1) Giày thành phẩm ước đạt 706 nghìn đôi, lũy kế đạt 3.677,14 nghìn đôi, giảm 54,46% so cùng kỳ, đạt 15,39% so với kế hoạch; (2) May mặc ước đạt 328,6 nghìn chiếc, lũy kế đạt 1.539,97 nghìn chiếc, giảm 27,88% so cùng kỳ, đạt 10,27% so với kế hoạch; (3) Sản xuất túi xách các loại ước đạt 38,35 nghìn cái, lũy kế đạt 828,35 nghìn cái, giảm 21,1% so cùng kỳ, đạt 20,71% so với kế hoạch; (4) Thuốc viên các loại ước đạt 77 triệu viên, lũy kế đạt 258,4 triệu viên, giảm 17,04% so cùng kỳ, đạt 21,53% so với kế hoạch; (5) Đường kết ước đạt 1.500 tấn, lũy kế đạt 12.663 tấn, giảm 15,48% so cùng kỳ, đạt 72,36% so với kế hoạch; (6) Than hoạt tính ước đạt 600 tấn, lũy kế đạt 2.448 tấn, giảm 8,52% so cùng kỳ, đạt 30,6% so với kế hoạch.

- **Về tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ:** Ước tháng 4 đạt 2.412,41 tỷ đồng, giảm 14,06% so tháng trước và giảm 6,5% so cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đạt 11.134,58 tỷ đồng, tăng 1,69% so cùng kỳ, đạt 29,3% so kế hoạch.

- **Tỷ lệ hộ sử dụng điện:** Đạt 98,95% so với tổng số hộ dân.

2. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:

2.1. Lĩnh vực công nghiệp:

- Phát triển mới 06 doanh nghiệp; 01 hộ cá thể; giải quyết việc làm 82 lao động; không có doanh nghiệp giải thể (Lũy kế 4 tháng phát triển mới 18 doanh nghiệp, 02 hộ cá thể; giải quyết việc làm 959 lao động; doanh nghiệp giải thể 04). Nâng tổng số toàn tỉnh hiện có 352 doanh nghiệp, 08 HTX, 10.353 cơ sở và hộ cá thể, giải quyết việc làm cho 55.2336 lao động; 02 dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp, tổng vốn đăng ký 13,2 tỷ đồng.

- Tham gia cùng với Chủ tịch UBND tỉnh và một số sở, ngành nắm tình hình sản xuất kinh doanh của 03 doanh nghiệp¹ trên địa bàn tỉnh.

- Làm việc với các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh về chương trình khuyến công giai đoạn 2021-2025. Đồng thời, Triển khai kế hoạch hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực và cấp quốc gia. Các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức xong công tác bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện lần thứ V năm 2020, trong đó 04 huyện đăng ký 17 sản phẩm² tham gia bình chọn cấp tỉnh.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ lĩnh vực Công nghiệp - Khuyến công năm 2020; Hoàn thành 02 Đề án³ hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị đã được UBND tỉnh phê duyệt; Tư vấn thiết kế, đăng ký nhãn hiệu độc quyền cho Dịch vụ nha khoa của HKD Huỳnh Long tại phường 3, TP. Trà Vinh. Lũy kế 04 tháng thực hiện hỗ trợ 02 đề án và tư vấn cho 04 cơ sở.

2.2. Lĩnh vực thương mại:

- Triển khai thực hiện các giải pháp ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19: (1) Xây dựng Kế hoạch dự trữ các hàng hóa như: lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, khẩu trang vải kháng khuẩn,.. tổng số tiền là 207 tỷ đồng và Phương án⁴ cung ứng nhu yếu phẩm theo từng cấp độ của dịch bệnh cho các khu vực cách ly tập trung; (2) Thường xuyên phối hợp với các cơ quan truyền thông, tuyên truyền về nguồn cung đối với các mặt hàng thiết yếu và các điểm bán hàng bình ổn; (3) Thường xuyên thông tin về tình hình xuất khẩu các mặt hàng nông sản tại các cửa khẩu đến doanh nghiệp biết; Tình hình thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm, xăng dầu,.. diễn ra bình thường, hàng hóa dồi dào phong phú đủ cung ứng cho người dân; giá cả tại các chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi bình ổn, riêng đối với mặt hàng gạo, mì gói Hảo Hảo trong giữa tháng 3 đến đầu tháng 4/2020 tăng khoảng 10-15%, mặt

¹ Công ty cổ phần Trà Bắc, Công ty cp Dược phẩm Trà Vinh và Công ty cổ phần Thủy sản Cửu Long

² cụ thể: Trà Cú có 04 sản phẩm đạt của 04 cơ sở CNNT, Duyên Hải có 04 sp đạt của 03 cơ sở CNNT, Châu Thành có 07 sp đạt của 07 cơ sở CNNT, Tiểu Cần có 02 sp đạt của 02 cơ sở CNNT; Riêng 02 huyện là Cầu Ngang và Cầu Kè không tổ chức bình chọn, chỉ lựa chọn sản phẩm gửi bình chọn cấp tỉnh (vượt cấp).

³ Đề án: (1) “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong may công nghiệp” cho Hợp tác xã May mặc Nguyên Cường - Số 06A, Phạm Ngũ Lão, Khóm 3, Phường 1, thành phố Trà Vinh; (2) “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất bún gạo truyền thống” cho HKD Lò bún Bàu Phụng – Khóm 7, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè. Tổng kinh phí Khuyến công hỗ trợ là 247.000.000 đồng.

⁴ Dự kiến số lượng hàng hóa tại các siêu thị, doanh nghiệp cung ứng cho các khu vực cách ly tập trung trong trường hợp xảy ra dịch bệnh Covid-19 với cấp độ 5, số lượng 30.000 người, số tiền là 26.286,6 triệu đồng.

hàng xăng dầu giá giảm mạnh; Nguồn cung khẩu trang vải, khẩu trang vải kháng khuẩn đáp ứng nhu cầu của người dân, giá bán dao động từ 7.000-20.000 đồng/cái (tùy loại) tại các siêu thị và các điểm kinh doanh, khẩu trang y tế khan hiếm.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy hạ tầng thương mại phát triển: Thực hiện hỗ trợ về hồ sơ, thủ tục cho nhà đầu tư để đưa vào hoạt động Siêu thị GO Trà Vinh và các cửa hàng kinh doanh xăng dầu, từng bước hình thành nét văn minh thương mại. Đến nay, tỉnh có 03 kho, 303 cửa hàng bán lẻ, 09 Thương nhân phân phối và 01 tổng đại lý xăng dầu; 03 Thương nhân phân phối, 01 Đại lý LPG; 07 siêu thị, 01 Trung tâm mua sắm, 24 Cửa hàng tiện lợi⁵, 116 chợ và 04 máy bán hàng tự động.

- Tích cực hỗ trợ và quản lý tốt các hoạt động xăng dầu: Thẩm định chủ trương đầu tư 06 dự án⁶, thiết kế bản vẽ thi công 03 dự án⁷; Thẩm định cấp giấy phép cho 07 doanh nghiệp⁸; Nghiệm thu 01 công trình⁹; Đề nghị Sở Xây dựng có ý kiến 02 dự án thiết kế bản vẽ thi công¹⁰, Ban Quản lý dự án 7 xác nhận khả năng mức độ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh các cửa hàng xăng dầu khi triển khai thi công mở rộng Quốc lộ 53 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Thực hiện tốt công tác quản lý Chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh: Thẩm định chủ trương đầu tư dự án Đầu tư, quản lý, khai thác khu liên hợp thương mại dịch vụ chợ đêm Trà Vinh; Ban hành Kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ năm 2020; Xin ý kiến Bộ Công Thương triển khai thực hiện Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM của Bộ Thương mại về Quy chế hoạt động Siêu thị và Trung tâm thương mại.

- Công tác quản lý xuất, nhập khẩu và hội nhập quốc tế: Đăng ký Bộ Công Thương Kế hoạch tuyên truyền phổ biến Hiệp định CPTPP năm 2020; Thông tin đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về các nội dung: (1) Công ước Viên 1980 Công ước của Liên Hiệp quốc về mua bán hàng hóa quốc tế; (2) tình hình XNK tại các cửa khẩu tỉnh Lạng Sơn và Cửa khẩu Móng Cái tỉnh Bắc Ninh, Lào Cai; (3) Mời tham gia xét chọn “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2019.

- Đề xuất UBND tỉnh sửa đổi Nghị quyết số số 11/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân; Phối hợp theo dõi tình hình thu mua lúa, gạo vụ Đông xuân 2019-2020; Xây dựng đề cương, dự toán kinh phí thực Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các hoạt động thương mại điện tử, nâng cấp và cập nhật thông tin lên sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh.

- Xây dựng các kế hoạch sử dụng từ nguồn kinh phí đối ngoại, nguồn vốn ODA và AMD tỉnh: (1) Kế hoạch tổ chức tuần lễ nông sản an toàn; (2) Kế hoạch tổ chức liên kết thị trường cho các sản phẩm nông sản, thủy sản, trái cây và các sản phẩm khác tại các tỉnh thành trong nước.

⁵ Đông cửa 01 Cửa hàng Bách hóa xanh tại Phường 6, TPTV; 02 máy bán hàng tự động

⁶ Công ty TNHH MTV XNK Sản xuất Thương mại Dầu khí Petrol Life; Công ty TNHH nhiên liệu và Năng lượng Tín Thành; Công ty CP TMDK Cửu Long; Công ty Cp xăng dầu Dầu khí Trà Vinh; Công ty TNHH xăng dầu xanh Trà Vinh;

⁷ DNTN Thanh Giang; Công ty TNHH xăng dầu Tuấn An; Công ty TNHH MTV xăng dầu Bội Ngọc

⁸ DNTN Tuấn Kiệt; Công ty TNHH xây dựng Đạt Hưng Thịnh; Công ty TNHH Ngọc Quỳnh; Công ty TNHH MTV Công Linh; Công ty Nhiên liệu Trà Vinh; DNTN Dũng Hồng; DNTN Trường Khang;

⁹ CHXD Mỹ Hòa

¹⁰ CHXD Tuấn An; CHXD Bội Ngọc 6

2.3. Lĩnh vực phát triển điện- môi trường- hóa chất:

- Trình UBND tỉnh dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết về chiến lược phát triển năng lượng.

- Phát triển 1,44km đường dây trung thế; 1,78km đường dây hạ thế; 12 trạm biến áp với dung lượng 1.355kVA. Lũy kế đầu năm đến tháng 4/2020, phát triển được 76,09km đường dây trung thế; 87,34km đường dây hạ thế; 131 trạm biến áp với dung lượng 11.250,5kVA. Nâng tổng số toàn tỉnh 2.769,35km đường dây trung thế; 5.294,25km đường dây hạ thế và 5.801 trạm biến thế (tổng dung lượng 465.247,5kVA).

- Phát triển 711 hộ sử dụng điện, lũy kế phát triển 4.916 hộ sử dụng điện. Nâng tổng số đến nay có 277.827 hộ sử dụng điện trên tổng số hộ dân toàn tỉnh (280.763 hộ dân).

- Toàn tỉnh tiết kiệm được 1.814.736 kWh điện, lũy kế tiết kiệm được 4.874.274 kWh, tăng 22,36% so với cùng kỳ năm 2019 (3.983.500 kWh). Trong đó: Chiếu sáng công cộng: 41.205 kWh, chiếm 0,85%; Cơ quan Hành chính sự nghiệp: 142.439 kWh, chiếm 2,92%; Sinh hoạt - Kinh doanh dịch vụ: 2.803.099 kWh, chiếm 57,51%; Doanh nghiệp sản xuất: 1.887.531 kWh, chiếm 38,72%.

- Điện sản xuất đạt 1.654 triệu Kwh (*Điện mặt trời 25,25 triệu kWh*), lũy kế 4 tháng ước đạt 8.526,93 triệu Kwh (*Điện mặt trời 97,83 triệu kWh*); phát triển 15 công tơ 02 chiều điện mặt trời áp mái công suất 1.005,07kWp, tăng 09 công tơ so tháng trước (lũy kế 4 tháng phát triển 50 công tơ 02 chiều, công suất 1.433,49kWp), nâng tổng số đến nay phát triển 269 công tơ¹¹, công suất 3.790,93 kWp. Đối với các dự án điện gió, đề xuất và trình UBND tỉnh có văn bản đề nghị Trung ương bổ sung 03 dự án tại các vị trí V3-3, V3-5, V3-7 vào quy hoạch điện lực quốc gia; Đề nghị Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn thẩm định đơn giá bồi thường cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình điện gió số 01.

- Tổ chức các cuộc họp: (1) Thống nhất phương án hướng tuyến công trình đường dây 2 mạch từ Trạm 220kV Trà Vinh 2 – Trạm 110kV Cầu Kè; (2) Xử lý khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng công trình trạm 110kV Trà Cú và đường dây 110kV Cầu Kè - Trà Cú - Duyên Hải.

- Triển khai Chỉ thị 06/CT-UBND tỉnh về các biện pháp giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh; đề nghị các đơn vị có liên quan rà soát kiện toàn Ban chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tỉnh.

2.4. Công tác tham gia xây dựng nông thôn mới:

Xác nhận mức độ đạt tiêu chí 4 về điện nông thôn, tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trên địa bàn các xã Tân Hòa, Tân Hùng, huyện Tiểu Cần; xã Thanh Mỹ, Long Hòa và Nguyệt Hóa huyện Châu Thành đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Duy trì số xã đã đạt 02 tiêu chí thuộc lĩnh vực công thương, đến nay có 85/85 xã đạt tiêu chí số 4 về điện và 82/85 xã đạt tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

¹¹ Tương đương tổng đầu tư 56,86 tỷ đồng (tạm tính giá trị tương đương của thị trường hiện tại đầu tư khoảng 15 triệu đồng/kWp).

2.5. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hoạt động pháp chế:

- Ban hành các kế hoạch: (1) Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020” tại các huyện Tiều Cần, Cầu Kè và Càng Long; (2) Kế hoạch thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng tài chính tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại; (3) Kế hoạch Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Sở Công Thương.

- Đề nghị Cục Quản lý Thị trường tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình giá cả các mặt hàng thiết yếu ứng phó với dịch Covid-19. Đồng thời, phối hợp kiểm tra, giám sát thị trường, giá cả các mặt hàng khẩu trang, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia Đoàn kiểm tra chuyên ngành Sở Khoa học và công nghệ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại 08 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn các huyện Tiều Cần, Châu Thành và Cầu Kè.

2.6. Công tác hành chính, văn phòng:

- Trình UBND tỉnh công bố mới 23 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và bãi bỏ 12 TTHC được công bố tại Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 14/3/2019, Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 và Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh. Thực hiện tiếp nhận 1083 hồ sơ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý (*trong đó, tiếp nhận mới 1071 hồ sơ, tồn kỳ trước 12 hồ sơ*). Lũy kế 4 tháng tiếp nhận 3.885 hồ sơ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý (*trong đó, tiếp nhận mới 3.868 hồ sơ, tồn kỳ trước 17 hồ sơ*); đã giải quyết và trả kết quả đúng hạn 3.882 hồ sơ; các hồ sơ trong hạn tiếp tục giải quyết cho công dân theo đúng quy định, không có hồ sơ trễ hẹn.

- Thông báo đến các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp về tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến lĩnh vực Công Thương, đảm bảo an toàn sức khỏe khi thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo tinh thần Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 27/3/2020 và Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 31/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Mặt được:

- Trước tình hình xâm nhập mặn trên diện rộng và diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19; Tỉnh ủy, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, các ngành, các cấp và địa phương phối hợp thực hiện, cùng với sự nỗ lực của lãnh đạo và tập thể công chức, viên chức ngành công thương. Trong tháng tình hình sản xuất công nghiệp tuy có giảm nhẹ so với tháng trước, do có một số sản phẩm sản xuất tăng như: Thủy sản đông lạnh, than hoạt tính, thuốc viên các loại, nước sinh hoạt, điện thương phẩm. Tuy nhiên so với cùng kỳ thì giá trị sản xuất công nghiệp tăng 2,55%, tăng chủ yếu ở lĩnh vực sản xuất điện, Nhà máy Nhiệt điện 3 mở rộng vận hành thủ phát

lên lưới điện quốc gia; khách hàng lắp đặt điện mặt trời áp mái gia tăng. Ngoài ra, công tác hỗ trợ Đề án ứng dụng máy móc thiết bị cho các cơ sở, doanh nghiệp nông thôn được quan tâm đầu tư phát triển, góp phần gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

- Tình hình thị trường các mặt hàng thiết yếu cơ bản ổn định, nguồn cung đảm bảo cung cấp cho người dân với giá bình ổn, không có hiện tượng khan hiếm hàng hóa (trừ mặt hàng khẩu trang y tế).

- Bên cạnh đó, tập trung đẩy mạnh công tác rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và đề xuất tiếp tục thực hiện tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia 11 TTHC, thuộc lĩnh vực công thương nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện tốt cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

2. Hạn chế.

- Giá trị sản xuất công nghiệp giảm so với tháng trước, chủ yếu giảm nhiều ở ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; các doanh nghiệp chịu tác động trực tiếp bởi dịch Covid-19 như giày da, may mặc, túi xách,...thiếu nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất, đơn hàng xuất khẩu bị cắt giảm, hàng hóa sản xuất ra không xuất khẩu được; Một số doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động như: Công ty TNHH MTV Cy Vina, Công ty cổ phần Lý Khải Minh, Công ty cổ phần phát triển thủy sản Chiến Thắng và một số doanh nghiệp cho người lao động nghỉ luân phiên như Công ty TNHH Giày da Mỹ Phong, Công ty TNHH sản xuất -thương mại Mỹ Nguyên,..để giảm chi phí trả lương cho công nhân; Các dự án, công trình điện chậm tiến độ như Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 2, công trình trạm 110 KV Cầu Kè -Trà Cú-Duyên Hải.

- Công tác tìm đầu ra các mặt hàng nông sản gặp nhiều khó khăn, nhiều nông sản bị tồn đọng nhiều trong dân, không xuất khẩu được, do đóng cửa biên giới.

- Các hoạt động bán lẻ tại các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi, các chợ và cơ sở bán lẻ, doanh thu bán giảm đáng kể; 01 cửa hàng tiện lợi và 02 máy bán hàng tự động phải tạm ngưng hoạt động do kinh doanh không hiệu quả. Lượng khách lưu trú, khách du lịch đến tỉnh Trà Vinh giảm hẳn so với tháng trước. Các dịch vụ lưu trú, ăn uống tạm ngưng hoạt động. Từ đó, tác động làm giảm chỉ tiêu tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ so với tháng trước và cùng kỳ năm 2019.

III. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG 5/2020:

Trong tháng 5/2020, ngành công thương tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Triển khai thực hiện và hoàn thành tốt các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Bộ Công Thương; Tập trung hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động, góp phần khắc phục giá trị sản xuất công nghiệp giảm do bị tác động bởi thiên tai, dịch bệnh.

- Triển khai thực hiện 02 Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất gỗ mỹ nghệ tại huyện Châu Thành và Duyên Hải; Nghiệm thu 02 Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong may công nghiệp và sản xuất bún gạo

truyền thông tại thành phố Trà Vinh và huyện Cầu Kè; Tiếp nhận nhu cầu thiết kế, đăng ký nhãn hiệu, bao bì, logo, xây dựng thương hiệu của cơ sở công nghiệp nông thôn và tổng hợp báo cáo kết quả bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh; Hoàn thành hồ sơ, sản phẩm gửi tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, cấp khu vực phía Nam lần thứ XI, năm 2020; Tiếp tục phối hợp Dự án SME hỗ trợ cho các cơ sở, doanh nghiệp có nhu cầu tiếp cận nguồn vốn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh trong năm 2020.

- Trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định ban hành quy chế phối hợp quản lý Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh thay thế Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Phối hợp với các địa phương thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng của 05 dự án điện gió đang triển khai trên địa bàn tỉnh; công trình trạm 110kV Trà Cú và đường dây 110kV Cầu Kè - Trà Cú - Duyên Hải; Tuyên truyền các tổ chức, cá nhân lắp đặt điện mặt trời áp mái; Trình UBND tỉnh thỏa thuận phương án tuyến đường dây 110kV Trà Vinh - Cầu Kè mạch 2.

- Tổ chức triển khai kiểm tra hành lang an toàn lưới điện cao áp và tiêu chí 4.1 trên địa bàn 20 xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Đồng thời, phối hợp Văn phòng Điều phối nông thôn mới rà soát, hỗ trợ xã nông thôn mới xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải và xã Mỹ Long Nam, huyện Cầu Ngang.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19; Theo dõi thị trường, giá cả các mặt hàng thiết yếu đặc biệt các mặt hàng có thể mất cân đối cung cầu do Covid-19 gây ra; Giám sát tình trạng hoạt động kinh doanh các cửa hàng bán lẻ xăng dầu, LPG và phối hợp với các thương nhân đầu mối diễn biến các nguồn hàng và nhu cầu của thị trường để có phương án xử lý kịp thời.

- Tham mưu UBND tỉnh Xây dựng chính sách nhằm phát triển thị trường các sản phẩm, dịch vụ ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến, kinh tế chia sẻ, kinh tế số; Dự thảo báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 9/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo đối với công tác xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2020.

- Phối hợp Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số triển khai thực hiện Đề án thực hiện hoạt động thương mại điện tử năm 2020; ký hợp đồng nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử và cập nhật các thông tin sản phẩm lên sàn giao dịch của tỉnh.

- Thành lập Đoàn và triển khai Kế hoạch kiểm tra liên ngành trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020” tại các huyện Tiểu Cần, Cầu Kè và Càng Long; Tiếp tục triển khai Kế hoạch thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng tài chính tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại; tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về kinh doanh xăng dầu do Cục Quản lý thị trường và Sở Khoa học và công nghệ chủ trì.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến mức độ 3, 4 đảm bảo an toàn trong mùa dịch Covid-19 theo tinh thần chỉ thị số 03/CT-UBND và Chỉ thị số 04/CT-

UBND của Chủ tịch UBND tỉnh; Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục, điều kiện đầu tư kinh doanh, bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu điều kiện đầu tư kinh doanh, danh mục hàng hóa, sản phẩm và thủ tục kiểm tra chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của Bộ Công Thương.

Trên đây là báo cáo tình hình sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại tháng 4 và chương trình công tác tháng 5/2020. Sở Công Thương trân trọng báo cáo Bộ Công Thương, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; UBND tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh(b/c);
- Ông Nguyễn Trung Hoàng-PCT UBND tỉnh(b/c);
- Các Sở, ngành: KHĐT; NN&PTNT; KHCN; BQL Khu Kinh tế; Cục Thống kê (p/h);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng KT, KT&HT các huyện, thị xã, tp;
- Ban Giám đốc Sở (chỉ đạo);
- Các phòng; đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Mộng Thu